

Bản án số: 46/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 10-9-2024
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Châu
2. Bà Trịnh Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn tham gia phiên tòa:
Bà: Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 162/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXX-ST, ngày 26 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Mai Thị Nhung - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Tù Sơn, xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

2/ Bị đơn: Anh Phạm Văn Tư - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Tù Sơn, xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 18/6/2024, bản tự khai, nguyên đơn chị Mai Thị Nhung trình bày: chị và anh Phạm Văn Tư kết hôn với nhau vào ngày 07/02/2017, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Nga Thiện cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Tư hay đi nhậu nhẹt về muộn, nên vợ chồng phát sinh cãi vã. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2024 đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau. Xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục duy trì, chị đề nghị được ly hôn anh Tư theo quy định; về con: vợ chồng có 02 con chung là Phạm Bảo Ngọc, sinh ngày 23/9/2017 và Phạm Bảo Châu, sinh ngày

19/10/2022. Sau ly hôn chị đề nghị trực tiếp nuôi cả 02 con, không yêu cầu anh Tư cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản và nợ chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Văn Tư trình bày: Về hôn nhân: thời gian kết hôn, nơi đăng ký kết hôn giống như chị Nhung trình bày. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ nhặt, không đến mức phải ly hôn. Chị Nhung đề nghị ly hôn, anh không đồng ý ly hôn; về con: anh thống nhất vợ chồng có 02 con chung như chị Nhung trình bày, nếu chị Nhung vẫn đề nghị ly hôn anh đề nghị được nuôi cháu Ngọc; giao cháu Châu cho chị Nhung nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung và nợ chung: anh không yêu cầu gì.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chị Nhung vẫn giữ nguyên yêu cầu về ly hôn, về tài sản chung; về con: chị đề nghị trực tiếp nuôi cháu Châu; giao cháu Ngọc cho anh Tư trực tiếp nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con: chị và anh Tư đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung; Đối với anh Tư: về hôn nhân anh không đồng ý ly hôn; về con chung: anh đề nghị nuôi cháu Ngọc; giao cháu Châu cho chị Nhung trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản anh không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nhung, anh Tư vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị Nhung, cho chị Nhung được ly hôn anh Phạm Văn Tư. Về con: giao cháu Phạm Bảo Châu, sinh ngày 19/10/2022 cho chị Nhung trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Phạm Bảo Ngọc, sinh ngày 23/9/2017 cho anh Tư trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nhung, anh Tư không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về án phí: chị Nhung phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, và ý kiến trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Mai Thị Nhung và anh Phạm Văn Tư kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống được khoảng thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn theo chị Nhung trình bày là do anh Tư hay đi nhậu nhẹt về muộn, nên vợ chồng phát sinh cãi vã; theo anh Tư trình bày trong cuộc sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ nhặt, không đến mức phải ly hôn. Chị Nhung đề nghị ly hôn, anh Tư không đồng ý. Xét thấy vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân, cuộc sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Nhung, cho chị Nhung được ly hôn anh Tư là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Bảo Ngọc, sinh ngày 23/9/2017 và Phạm Bảo Châu, sinh ngày 19/10/2022. Sau ly hôn, chị Nhung, anh Tư đều đồng ý giao cháu Châu cho chị Nhung trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Ngọc cho anh Tư trực tiếp nuôi dưỡng; Chị Nhung, anh Tư không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu của chị Nhung, anh Tư về việc nuôi con là hoàn toàn chính đáng. Qua xác minh tại UBND xã Nga Thiện thì các cháu Ngọc đang ở cùng anh Tư, cháu Châu đang ở cùng chị Nhung. Tuy nhiên, để cha, mẹ đều có trách nhiệm trong việc chăm sóc nuôi dưỡng các con sau ly hôn nên giao cháu Châu cho chị Nhung trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Ngọc cho anh Tư trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nhung, anh Tư không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản và nợ chung: Chị Nhung, anh Tư không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Nhung phải chịu án phí DSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị Nhung, cho chị Nhung được ly hôn anh Phạm Văn Tư

2. Về con: giao cháu Phạm Bảo Châu, sinh ngày 19/10/2022 cho chị Nhung trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Phạm Bảo Ngọc, sinh ngày 23/9/2017 cho anh Tư trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nhung, anh Tư không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Mai Thị Nhung phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu, ký hiệu BLTU/23, số 0005416, ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, chị Nhung đã nộp đủ án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Chị Nhung, anh Tư có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Thiện
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Châu

Trịnh Thị Yến

Lê Thị Huệ